

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST

Ngày: 14/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa

2. Ông Nguyễn Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: H ba chấm; Sinh năm 1984 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 5, phường Phú T, TP. Phan T, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: ông Nguyễn Văn H (đã chết); Mẹ: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; Hiện không rõ nơi cư trú; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, anh trai đã chết; Vợ: Lê Thị T, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn); Con: 01 con sinh năm 2013

Tiền án:

- Ngày 20/3/2003 bị TAND tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo bản án số 41/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2007.

- Ngày 28/9/2009 bị TAND tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2012.

- Ngày 20/01/2015 bị TAND thành phố Phan Thiết tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo bản án số 11/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/12/2019.

Tiền sự: không

Nhân thân: không

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức H2; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: H chột; Sinh ngày 24 tháng 7 năm 1994 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 5, phường Lạc Đ, TP. Phan T, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 07/12, Cha: ông Nguyễn H, sinh năm 1969, nghề nghiệp: lao động biển, Mẹ: bà Hoàng Thị Mỹ N, sinh năm 1971, nghề nghiệp: nội trợ, Cùng trú tại: khu phố 5, phường Lạc Đ, TP. Phan T, tỉnh Bình Thuận, Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 2001; Con: 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không, Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Lê Duy H3 - sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: khu phố 10, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phan Phi V - sinh năm 1985.

Trú tại: khu phố 4, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 24/5/2021, anh Lê Duy H3 ngồi nhậu cùng với Trần H2 và Nguyễn Hữu H tại quán cháo vịt Thanh T trên đường Hùng V (thuộc khu phố 11, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận) do anh Nguyễn T làm chủ quán. Lúc này, cách bàn của anh H3 khoảng 2-3 mét có Nguyễn H2 đang ngồi nhậu cùng với Phan Phi V, Nguyễn V, Nguyễn Duy T, Đồng Xuân M và một số thanh niên nam, nữ khác (không rõ nhân thân). Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, Nguyễn H đến quán nhậu cùng một thanh niên tên T cùng bạn gái của T (đều không rõ nhân thân). Do quen biết với V nên H có qua bàn của H2 và V mời bia và ngồi nói chuyện. Trong lúc nhậu, anh H3 nói: *“dạo này giang hồ nhiều quá*

hơ bạn hơ”, nghe vậy, H nói: “ở đây dân làm ăn chứ đâu ai giang hồ” sau đó H3 và H nói lớn tiếng qua lại nên anh T chủ quán can ngăn và bảo anh H3 về nghỉ. Anh H3 đi ra ngoài lấy xe mô tô để về thì V đi theo nói: “thôi anh say rồi, anh về đi”. H3 dắt xe đi được vài mét thì dừng xe đứng trước quán để gọi bạn về cùng thì lúc này T chạy từ trong quán ra dùng nón bảo hiểm đánh một cái vào đầu của anh H3. Tiếp đó, H chạy ra dùng tay phải đánh một cái vào mặt bên trái của anh H3. V can ngăn thì bị T dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào đầu. Lúc này H2 chạy đến dùng tay phải đánh một cái vào má trái và dùng chân đá vào chân trái của anh H3. Lúc này anh H3 té xuống đất bất tỉnh, mọi người vào can ngăn và đưa anh H3 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa An Phước rồi chuyển vào Bệnh viện Răng hàm mặt tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Đến ngày 22/6/2021, sau khi điều trị thương tích, anh Lê Duy H3 đến cơ quan Công an trình báo sự việc và có đơn yêu cầu giám định thương tích, yêu cầu xử lý hình sự đối với những người gây thương tích cho H3.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức H, Nguyễn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/2022/TgT ngày 15/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của anh Lê Duy H3 như sau:

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh cằm phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,2 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Chấn thương vùng hàm dưới, gãy kín xương hàm dưới vùng cằm phải và góc hàm trái đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, hiện chưa ghi nhận bất thường về khớp cắn, cal xương tốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%.

- Chấn thương vùng cung mày mắt trái, gãy kín thành ngoài ổ mắt trái đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xoang, hiện cal xương tốt, để lại sẹo vết mổ lành tốt ở cung mày bên trái kích thước: 1,2 x 0,4 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5% + 3%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Lê Duy H3 hiện tại là 18%.

- Vết thương, chấn thương do vật tày gây ra.

- Vết thương vùng đỉnh cằm phải có chiều hướng tác động từ sau ra trước; Chấn thương vùng hàm dưới, vùng mặt có chiều hướng tác động từ trước ra sau. Hiện tại không xác định được cổ tật.

Vật chứng của vụ án:

Thu giữ từ Lê Duy H3: 01 nón bảo hiểm màu đen (loại nón mở vệt), phía trước nón có dòng chữ màu trắng “Vespa”. Tình trạng nón: đã vỡ (anh H3 khai là nón bảo hiểm anh H3 sử dụng lúc bị đánh).

Thu giữ từ Nguyễn T: 01 nón bảo hiểm có màu trắng xám, phía sau và hai bên nón có bọc da màu nâu, có ghi chữ Piaggio Trung Thành T Vespa, một bên quai nón đã bị đứt, vành nón phía trước đã bung ra khỏi nón. (Anh thể khai đây là nón bảo hiểm của một người thanh niên dùng để đánh anh H3 sau đó ném lại tại quán của anh T).

Viện kiểm sát nhân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển số vật chứng nêu trên đến kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Về phần dân sự: Nguyễn Đức H, Nguyễn H đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Duy H3 số tiền 80.000.000 đồng. Anh H3 đã có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn H2 và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 17/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn H2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn H và Nguyễn H2 về tội Cố ý gây thương tích và đề nghị:

Áp dụng: điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn H2 từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Người bị hại là anh Lê Duy H3 vắng mặt tại phiên tòa nhưng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án anh H3 xác định vết thương trên cơ thể là do bị cáo Nguyễn H và Nguyễn H2 gây thương tích nên yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường với số tiền 80.000.000 đồng. Hiện nay các bị cáo đã bồi thường 80.000.000 đồng, anh H3 đã nhận đủ tổng số tiền nên không yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn H.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố là đúng không oan sai, các bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 01 giờ ngày 25/5/2021, tại quán cháo vịt Thanh T thuộc khu phố 11, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận Nguyễn Đức H, Nguyễn H cùng một đối tượng tên T (không rõ nhân thân) dùng nón bảo hiểm, tay, chân đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt, chân anh Lê Duy H3 gây thương tích cho anh H3 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

Mặc dù không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước nhưng khi thấy Trung dùng mũ bảo hiểm đánh gây thương tích cho anh H3 thì Nguyễn H và Nguyễn H2 cũng từ trong quán chạy ra dùng tay, chân đánh gây thương tích cho anh Hòa. Do đó, hành vi của T, Nguyễn H và Nguyễn H2 là đồng phạm và phải cùng chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả thương tích 18 % của anh Hòa.

Nguyễn H và Nguyễn H2 mặc dù không có mâu thuẫn với anh H3 nhưng đã cùng với T dùng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh H3 với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%, đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung hình phạt “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 11/2015/HSST ngày 20/01/2015, Nguyễn H bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết áp dụng tình tiết định khung bình phạt “Tái phạm nguy hiểm” xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nay H lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên nên hành vi của H thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

d) Tái phạm nguy hiểm

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn H2 đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị cáo về tội phạm và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này có sự đồng phạm giản đơn và hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình nhằm để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thiệt hại, khắc phục hậu quả, khi phạm tội bị cáo Nguyễn H2 có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị hại là anh Lê Duy H3 có đơn không yêu cầu xử lý hình sự nên có căn cứ cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối chiếu với các quy định của pháp luật thì bị cáo Nguyễn H2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, khi phạm tội có nhân thân tốt, được bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự tham gia gây thương tích cho anh H3 là rất thấp nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp với quy định pháp luật và cũng thể hiện tính nhân đạo.

[5] Về mức hình phạt: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra anh Lê Duy H3 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 80.000.000 đồng. Hiện nay Nguyễn H và Nguyễn H2 đã liên đới bồi thường, anh H3 đã nhận đủ tổng số tiền trên và không yêu cầu về dân sự nên chưa có căn cứ xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu đen (loại nón mở vệt), phía trước nón có dòng chữ màu trắng “Vespa”. Tình trạng nón: đã vỡ (anh H3 khai là nón bảo hiểm anh H3 sử dụng lúc bị đánh), thu giữ từ Lê Duy H3 và 01 nón bảo hiểm có màu trắng xám, phía sau và hai bên nón có bọc da màu nâu, có ghi chữ Piaggio Trung Thành Trí Vespa, một bên quai nón đã bị đứt, vành nón phía trước đã bung ra khỏi nón, thu giữ từ Nguyễn T.

[8] Về các đối tượng có liên quan: Đối với thanh niên tên T có hành vi dùng mũ bảo hiểm gây thương tích cho anh Lê Duy H3, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định tách hành vi số 03/QĐ-ĐCSHS ngày 20/01/2023 đối với T để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Phan Phi V trong lúc can ngăn bị T dùng nón bảo hiểm đánh trúng đầu nhưng không gây thương tích nên V không yêu cầu giám định thương tích và xử lý đối với Trung.

[9] Các bị cáo phải nộp tiền án phí và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn H2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn H2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra anh Lê Duy H3 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 80.000.000 đồng. Hiện nay Nguyễn H và Nguyễn H2 đã liên đới bồi thường 80.000.000 đồng, anh H3 đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên chưa có căn cứ xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu đen (loại nón mở vệt), phía trước nón có dòng chữ màu trắng “Vespa”. Tình trạng nón đã vỡ được thu giữ từ Lê Duy H3 và 01 nón bảo hiểm có màu trắng xám, phía sau và hai bên nón có bọc da màu nâu, có ghi chữ Piaggio Trung Thành Trí Vespa, một bên quai nón đã bị đứt, vành nón phía trước đã bung ra khỏi nón được thu giữ từ Nguyễn T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 94 ngày 20/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn H và Nguyễn H2 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/3/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS Phan Thiết;
- Công TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Lưu Triều